

Trong bài phỏng vấn Đồi Đục Chung Tấn Cang, chúng ta đã thấy được sự khéo léo trong việc đem đoàn tàu ra khơi.



Tàu hộ tống HQ-13 lớp Petya-II

Qua đó Đồi Đục Chung Tấn Cang đã nhận được vai trò quan trọng của Lực Lượng Hộ tống biển để ngăn chặn các tình huống bất an ninh thực tiễn. Đó là nhiệm vụ của Lực Lượng Đục Nhiễm 99, do Hải Quân Đồi tá Lê Hữu Dũng, làm Tổng-Đồi. Để có một cái nhìn chính xác về Lực Lượng này, chúng tôi đã tìm gặp Đồi-tá Dũng, hiện cư ngụ tại Bakersfield. Qua những lời trò chuyện một chút một chút, qua những thông tin, thông tin, đi đến thông tin, chúng tôi nhận được những thông tin và các dữ liệu tài liệu của Đồi phỏng vấn, chúng tôi có được những thông tin và những bài viết này.

Được hỏi về sự thành lập Lực Lượng này, các đơn vị trực thuộc, nhiệm vụ và vùng hoạt động... Đồi-tá Dũng đã trả lời:

“...Lúc ấy, tôi đang làm Tổng-Đồi-phó Lực Lượng Tuần Thám, phụ tá cho Đồi-Đục Nghiêm Văn Phú thì Đồi Đục Chung Tấn Cang gọi về thành lập Lực Lượng Đục Nhiễm 99. Đó là ngày 08 tháng 4 năm 1975. Trong khuôn khổ, các đơn vị sau đây đã được cử đi, gồm Giang Đoàn 42 Ngăn Chặn, Giang Đoàn 59 Tuần Thám, Đồi Đồi Hải Kích, Đồi Pháo Quân, một số giang đình đi ra để những Giang Đoàn Thủy Bộ, Ngăn Chặn và Xung Phong. Có cả 6 chiếc LCM8 của các căn cứ Yểm Trợ Tip VN. Một chiếc chiêng đình Zippo phun lửa nữa... Nói chung, đây là một đội đơn vị gồm một số người lái tàu bè, tất cả là 62 chiếc đình, một mũi xung kích mạnh mẽ nhất của Hải Quân Miền Nam lúc bấy giờ.

Về nhiệm vụ, do khu vực mà tôi nhận trực tiếp tại Đồi Đục Chung Tấn Cang, Tổng-Đồi Hải Quân thì Lực Lượng Đục Nhiễm 99 gồm những trách nhiệm sau đây:

- Thứ nhất, Lịch Lược số là độn vũ hũu vũ nhiễm độn bỗ vũ Chính Phũ rút vũ miũn Tây, khi tình thũ xũu.

- Thứ hai là bỗ vũ an ninh thũy trình sông Soài-Rũp và sông Lòng-Tào nũu Hũm Đũi phũi rũi Sài Gòn ra biũn.

- Và thứ ba là bỗ vũ Bũ Tũ-Lũnh Hũi Quân, nũu có đũo chánh xũy ra.

Do đó vùng hoũt đũng của Lịch Lược Địch Nhiễm 99 không nhũt đũnh.”

Mũt cách tũng quát, hũu nhũ ai đã có chút quan tâm đũn thũi củũc, đũu biũt rũng ngày 20 tháng 4, mũt trũn Xuân-Lũc vũ, Sài-Gòn đã thũc sũ bũ đũ dũa. Vũi nhiũm vũ đũũc nêu rũũ trên, mũt cách củ thũ, Lịch Lược Địch Nhiễm 99, đã hoũt đũng nhũ thũ nào. Đã có nhũng đũng đũ nào đáng củ. Trũũc nhũng thũc mũc củy, Đũi-tá Dũng thông thũ đũp:

“Sài-Gòn củũ ngày đó, quũ là nhũng ngày hũp hũi. Trong nhiũm vũ củũa tôi, củũa Lịch Lược Địch nhiũm 99, chúng tôi phũi hũp vũi các đũn vũ bũn đũ ngũn chũn bũũc tiũn củũa đũ chũ mũt Tây-Nam Sài-Gòn. Củ thũ là bũng mũi giá phũi chũn đũng bũũc tiũn củũa các Công-trũũng 9, Công-trũũng 7 và Công-trũũng 5 cùng vũi tiũ-đũn Nhũi củũa đũ chũũ các ngũ biũn giũi Miũn trũn xũũng. Trũũng i củũa nhũng cách quân này là 2 con sông Vũm-Cũ-Đũng và Vũm-Cũ-Tũy. Mũc đũch củũa chúng gũũm 2 bũũc: Thứ nhũt là củũt đũũt quũc lũ 4, đũ Sài-Gòn và miũn Lũc-tũnh, Quân-đũn 4 không thũ củũu ũũng đũũc cho nhau. Nhũ chúng ta đũ trũ, khi Quũc lũ 4 bũ củũt, chúng ta mũũn đũi Chính-Phũ vũ miũn Tây, sũ vũ cũng khó khũũ. Bũũc thũ hai, nũu chúng vũũt qua và khũũng chũ đũũc 2 con sông Vũm-Cũ, thũ coi nhũ Sài-Gòn đã bũ bao vũũ bũn mũt. Chúng sũ khóa chũũt thũy trình hũũũt mũũch là sông Lòng-Tào và sông Soài-Rũp, củũa ngũ yũũt hũu nũi Sài-Gòn vũi củũa biũn sũ bũ bũt kũũ. Đũ sũ tũũu bè củũa Hũi Quân nhũ nhũng con cá kũũnh mũũc củũn, ta sũ vũ phũũng xoay trũũ. Nhũng vũi sũ hiũn đũũn củũa Lịch-Lũc Địch-Nhiũm-99, ý đũũ trên củũa đũũch đã thũũt bũũi.”

Sau này trong củũn Tũũng Hành Dinh trong mùa Xuân Toũn Thũũng, chính Vũũ Nguyễn Giũũp cũũũ đã xác nhũũn sũ thũũt bũũi này, nguyên vũũn nũũi trang 317 nhũũ sau: “Đũũc biũũt phũũa Tây-Nam Sài-Gòn, nũũi củũ đũũa hình sũũnh lũũy, trũũng trũũi, bũũ đũũi và nhũn đũũn đã phũũi vũũũt mũũũn vũũũn khũũ

khăn, đánh thông hành lang Tây-Ninh - Kiên-Tây, làm chốt phòng sông Vàm-Cây-Tây, mở ra một vùng giải phóng, lột sạch những thành, đồn địch, tổ chức thu nhập lợi cho một bộ phận đoàn 232 tiến công vào Sài-Gòn. Những hướng tây nam, Bộ-Tây-Đông quy định tiến công vào thị trấn Thủ-Thủy và thị xã Tân-An, không đánh chiếm Miền-Hóa như trong kế hoạch cũ. Trận đánh không thành công vì quân địch đã phòng bị sẵn. Giáp đã không nói rõ những ‘muôn vạn khó khăn’, ‘địch đã phòng bị sẵn’ là những khó khăn nào, phòng bị như thế nào, sẵn có gì kháng cự đâu rồi và bộ đội của Giáp đã có những thiệt hại gì...

Địch minh hình hiện rõ trên, một số những trận chiến ác liệt trong vùng trách nhiệm, đã được Địch tá Động như sau:

“Sáng ngày 16 tháng 4, khi đoàn chiến đấu của Lực Lượng Địch Nhiệm 99 trên đường giải tỏa áp lực địch trên kinh Thủ-Thủy, chúng tôi thấy bên kia bờ rạch Cơn-Đốt, có một đồng ruộng đang tắm. Lực lượng nhằm quan sát, mới hay đó là một đồn địch. Tôi cho lệnh đoàn tàu tiến thẳng sang, tấn công. Chúng chấp nhận giao chiến, không chạy. Hai bên cách nhau một gôn, trên dưới 10 thước mà thôi. Số phận công của chúng rất dỗi, gồm những loại súng lớn rất ác liệt, như 82 ly không giật, 12ly8. Phía các chiến đấu chúng ta được một phen đáp ứng ngon lành. Tôi còn nhớ anh Địch, một thợ thợ, bộ phận một và một đầu, máu tuôn xối xả, những anh Địch chấp tay vung máu trên mặt, dùng những trên óc chiến đấu, ôm khẩu MK19 nhắm thẳng vào đội phòng. Trận chiến kéo dài suốt ngày. Phía ta có các đồn và Bộ binh và Địch a phòng quân đội tập. Tôi 5 giờ chiến đấu rút. Trong trận này phía chúng ta thiệt hại nhiều. Phía địch thiệt hại không dưới một tiểu đoàn. Vũ khí ta thu được gồm 4 khẩu 82ly, 2 khẩu 12ly8, 12 khẩu B40 và rất nhiều súng AK cùng súng trường Nga.”

Vấn theo lời kể của Địch tá Động:

“... Cũng thật ghê gớm. Vấn đề ở Cơn-Đốt, hôm trước chúng ta giải tỏa, hôm sau địch lại kéo tới, đông hơn. Các chiến đấu của ta dùng địch liên tục. Tôi còn nhớ một chiến đấu của Giang Đoàn 42 Ngăn Chặn bộ trúng 82ly không giật trực xạ, khiến 3 nhân viên và Thiệu tá Phạm Ngọc Lực, khóa 12, chấp nhận, bộ phận. Máu chảy mặt, những giọt vọt trong các súng, tiếp tục bắn. Các như thợ, ta và địch giải quyết, ‘gặp nhau’ đầu đầu. Trong khi đó, pháo 122ly của địch hàng ngày câu hàng trăm trái vào Long-An, gây rất nhiều nát, những vong cho dân chúng. Địch rồi vào nhà thợ, khiến những người đã bộ phận lợi bộ phận một lần nữa. Thân nhân của họ với tiến thợ khi nhà thợ. Số Đoàn 22 Bộ Binh, tổ chức Trung đội tiến về đang được tái trang bị, dưới sự chấp nhận của Phan Đình Niệm, đem một Trung-đoàn ra giải tỏa áp lực địch tại Cơn-Voi, những áp lực địch về rất nặng nề. Ta và địch giải quyết nhau những Cơn-Voi vẫn không phá, giao thông trên quốc lộ 4 nhiều lúc khó khăn những không hề bị cắt, vì được những Nhái của ta ngày đêm tiến tình báo về. Những phen Nhái

ta và Nhái đ ch qu n nhau ở chân c u Long-An đ y cam go, h i h p. R i l i đ ng đ m t i, Nhái c a chúng l i ra gi a sông, leo lên các chi n đ i nh c a ng i Nhái ta, nh ng chúng ta đã phát giác k p th i., t t c Nhái c a đ ch đ u b Nhái c a ta h sát khi v a xu t hi n bên m n chi n đ i nh, chìm m t xác đ i lòng sông. Cũng chính vì th các chi n đ i nh không bao gi đ c neo ng , ph i luôn luôn di đ ng và dùng l u đ n ném quanh tàu. Nhi u chi ti t r t khi p đ m trong vi c ch ng l i ng i Nhái đ ch, nói ra không h t. M t th y th đ ng gác trên óc chi n đ i nh b ng th y m t n c khoa đ ng, r i m t cái đ u ló lên, m t cách tay bám vào m n chi n đ i nh, r t nhanh nh m t ph n x , m t trái l u đ n đ c quăng xu ng n c, n c, tung m t qu ng n c l n đ th m nh ng máu. Tên Nhái đ ch buông tay, chìm. M t n c l i l ng l trôi nh không có gì x y ra. Đ m cũng nh ngày, có th nói s nguy hi m có m t sát bên mình.”

B ng m t gi ng n a đ u c t, n a th c m c, Ông nói:

“Không bi t t i nó t ng tàu mình b ng gi y b i, lính c a mình là lính g ch c. H t Nhái c a t i nó b i ra, l i có c nh ng ghe g , ch lính, cũng c nhào ra, m t lúc m y chi c. Chúng dùng đ lo i súng b n vào các chi n đ i nh c a ta. Đ n súng nh b n vào thành chi n đ i nh rào rào nh m a. Chúng ta ph n pháo b ng súng th ng không xu . Các ghe ch đ y lính c a đ ch l i túa ra. May mà hai chi c Zippo v a n p đ y nhiên li u, lo i xăng đ c dùng cho bom Napalm, đã s n sàng. Hai chi c Zippo, đ i s b o v c a các chi n đ i nh khác, ti n sát vào b , l i l a phun ra dài c trăm th c. Trong nháy m t c m t vùng b cây xanh t g c t i ng n cháy r c, gãy đ , l a khói b c cao, khét l t. T ng l p ng i sát b sông ngã ra, tràn xu ng m t n c. Các đ t xung phong đ i đ t c a đ ch kh ng l i, phòng tuy n đ ch r i lo n. Nh ng quân trên b c a đ ch, ng i đầu v n đen đ c, kêu thét ch y tán lo n, đ c ngh t. Phòng tuy n c a chúng v . Ông T nh-tr ng Tr n Vĩnh Huy n ch ng kí n c nh này, l c đ u. Ta không đ quân đ lên b thu chi n l i ph m. Nh ng thi t h i c a chúng không đ i m t ti u đoàn. Sau tr n ‘h a công’ này, m t tr n hai con sông Vàm-C tr n yên t i nh. Có l nh th chúng đã không th nào v t qua 2 con sông Vàm-C , đ áp đ o Sài-Gòn. Nhìn m y chi c ghe cháy xám, trôi l nh bèn, đúng là nh ng chi c thuy n ma, lòng v a gi n, v a th ng, v a hú vía...”

Lau m hôi và th m t h i dài, Đ i-tá Dõng l i ti p:

“M y ngày sau, m t sông có nh ng xác ng i trôi đen đ c. Mùi t khí bay ng n c. Nghĩ l i cu c chi n th t đau lòng...” V n l i c a Đ i-tá Dõng: ”Đó là m t trong nh ng cu c tao ng chi n, mà sau này đ c tài li u c a h tôi m i bi t. Lữ c Lữ ng Đ c Nhi m 99 đã c n đ ng ti n c a đoàn 232, t ng đ ng v i 1 Quân Đoàn, do t ng Lê Đ c Anh ch huy, n m ém quân b t đ ng ngã ba sông Vàm-C , đ i s n khi có th là v t sông, ti n vào Sài-Gòn. T i đó, Lữ c Lữ ng Đ c Nhi m 99 lúc nào cũng có 6 chi n đ i nh hi n di n. V y mà chúng nín khe, su t m i m y ngày không m t ti ng súng b n ra. Bâ gi cu c chi n đã tàn. M i vi c đã nh t nhòa nh

không có thạc. Nhạ ng giạ thạ Cạ ng quân không bạ cạ n đạ ng, chúng qua đạ c sông Vàm-Cạ, nạ m sạ n 2 bên sông Lòng-Tào và Soài-Rạ p, khi đoàn tàu thuyạ n trong đêm 29 rạ ng 30 tháng 4, chạ đạ y quân, dân, đàn bà và trạ con túa ra biạ n, nhạ ng đạ u gì đã phạ i xạ y ra. Vạ i hạ a lạ c cạ a mạ y sạ đoàn đạ ch trên bạ và mạ y trạ m cạ hạ i phạ o trên các chiạ n hạ m cùng thi nhau nhạ đạ n, hai con sông Lòng-Tào và Soài-Rạ p chạ c chạ n sạ là hai con sông kinh hoàng ngạ p máu, sạ tàn khốc và rùng rạ n nhiạ u lạ n hạ n Đới Lộ Kinh Hoàng trong mùa hè Đới Lộ a 1972”.

(Ngạ i viạ t thoát khạ i Sài-Gòn trên Đạ ng Vạ n Hộ m Thạ -Nạ i, HQ502, mạ t con tàu hạ hạ ng, chạ còn mạ t máy, do HQ Thiạ u tá Nguyạ n Văn Tánh làm Hộ m-trạ ng. Trên tàu chạ theo 5000 ngạ i. Trong đó có vạ và 4 con cạ a Đới tá Dông thoát đi vào phút chót cùng vạ i gia đình Trung-tá Tông, mà Đới-tá Dông không hay. Đới-tá Dông nhiạ u ngày sau mạ i gạ p lạ i gia đình tạ i khu Liạ u Vạ i, Orote Point, ị Guam. Khi Cạ ng sạ n đã vào Dinh Đạ c-Lạ p, ông Minh đã tuyên bạ đạ u hàng, con tàu HQ 502 chạ t máy, vạ n chạ a ra khạ i cạ a sông Soài-Rạ p, và vạ n tí p tạ c vạ t thêm ngạ i tạ các ghe dân tấp vào tàu.. Có nghĩa là cho đạ n trạ a ngày 30 tháng 4, đạ ch chạ a hiạ n đạ n trên khúc sông này, sông Soài-Rạ p vạ n còn an ninh. Đạ c nhạ thạ tạ t nhiên không phạ i là mọt sạ tình cạ. Đó là công lao to lạ n cạ thạ cạ a đạ n vạ hạ u bạ, Lục Lữ Ng Địch Nhiễm 99, và do sạ khéo léo đạ trừ cạ a Đô Đạ c Chung Tạ n Cang, Tạ Lộ nh Hộ i Quân, Bạ Tham Mạ u và sạ hạ p tác cạ a tạ t cạ Thạ y Thạ Đoàn mạ i cạ p bạ c. Nạ u không, thí đạ chạ mạ t trái B40 bạ n vào HQ502, tàu bạ c cháy, 5500 ngạ i trên tàu sạ là nạ n nhân trong mọt lò lạ a... Chạ mạ i nghĩ thạ, tôi đã thạ y rung mình.)

Đạ c hạ i “Khi đoàn chiạ n hạ m ra đi, Đới-tá có đạ c thông báo không”.

Đới-tá Dông đạ p:

“Có chạ. Trạ c khi hạ m đạ i khạ i hành. Đô-đạ c Cang có hạ i tôi là an ninh thạ y trình sông Lòng-Tào và sông Soài-Rạ p ra sao. Tôi xác nhạ n là an ninh tạ t. Rạ i trong đêm 29 tháng 4, Đô-đạ c Cang đã 2 lạ n nhạ Đới-tá Cạ Tạ n Tinh Châu, Chạ -huy-trạ ng Đạ c Khu Rạ ng Sát và Trung-tá Đạ ng Hộ ng Võ tìm tôi, kêu tôi hãy mau rạ i vùng hoạ t đạ ng, ra khạ i vạ i đoàn tàu.”

Mạ t thạ c mạ c đạ c nêu lên. Đới-tá đã ra đi bạ ng cách nào. Và Lục Lữ Ng Địch Nhiễm 99 vào phút chót ra sao. Và chạ ng may ông kạ t lạ i, ông sạ nghĩ gì, phạ n ạ ng ra sao... Đới-tá Dông cạ i và tí p:

“Lúc đoàn tàu ra khạ i, tôi còn lệnh đênh trên ngã ba sông Vàm-Cạ. Vạ n cạ giạ sạ hiạ n đạ n cạ a mình ị đạ đạ cạ n đạ ng tí n cạ a đạ ch, nhạ nhiạ m vạ đã đạ c thạ ng cạ p giao phó. Nạ u chạ ng may mà kạ t lạ i thì cũng đành vạ y, rạ i liạ u sau. Có đạ u lúc ọ y, đầu đã rõ tình hình ra sao. Đới-tạ ng Minh đầu đã đạ u hàng. Trên bạ thì khác, chạ trên sông nạ c, mình vạ n còn bạ nh lạ m... Rạ i nhạ chúng ta đạ u biạ t, hôm sau, 30 tháng 4, trạ c khi ông Minh ra lạ nh đạ u hàng mạ y phút, tôi trạ lạ i Long-An, nhà Ba tôi, đón hai đạ a con tôi. Cho đạ n 16 giạ hôm ọ y, 30 tháng

4, t t c chi n đnh thu c Lòc Lòc ng Đòc Nhiòm 99 đòu có m t t i ngà ba sông Soài-R p. Bên c nh tôi có Đòl-i-úy Hòl CHT/GĐ59 Tu n Thám, tôi đrch thân ra l nh gi i tán Lòc Lòc ng. Tôi đã ngh n l i có nói m t câu ng n r ng: ‘H n g p l i anh em...’

Qua l i k c a Đòl-i-tá Dông, ta th y tr n chi n kinh khi p nh th , đ n b n vào tàu nh m a, là ng i ch huy và tr c ti p xông pha cùng v i đoàn viên các c p, m t câu h i đũa: “Ch c ông có bùa Miên, nên đ n đã tránh ông”. Đòl-i-tá Dông c i đ p:

“Đâu có. Nhi u l n tôi đã b th ng. Nh ng l n đi tr n cu i, và b th ng l n cu i là ngày 17 tháng 4 năm 1975, t i Long-An. Nh thôi. Cũng không bi t mình b b n lúc nào. M t m nh đ n nh ghim vào ng c bên trái. H i 9 gi 15, hay tin tôi b th ng, Đòl-đ c Phú đã phóng PBR lên t i m t tr n thăm tôi, h i tôi có ch u đ ng đ c không. Lúc đó vì đang đ ng n ng, tôi đã vui v đ p là không có gì, ch bi t là b th ng ng c thôi, và b r t quá, máu ra chút đ nh thôi. Khi m t tr n đã v n, tôi v đ n nhà, nên nh là nhà tôi ò Long-An, Bác-sĩ Truy n đã c u ch a cho tôi ngay, l y viên đ n ra. May là viên đ n không vào sâu bên trong. Tôi có báo cáo cho Đòl-đ c Cang, nh ng Trung-tá Vĩnh Giang, b n cùng khóa nghe tin, li n thông báo cho các b n là tôi b th ng n ng, s p ch t. V t th ng này, c tháng sau, khi đã ra kh i tr i Indiantown Gap, m i th c s bnh ph c.”

V n l i Đòl-i-tá Dông:

“Sau khi gi i tán Lòc Lòc ng 99, tôi và Đòl-đ c Phú d đ nh dùng 2 chi c PCF đ ra đi, cu i cùng HQ 402 đi qua. Anh em trên tàu th y chúng tôi trên LCM8, nên kêu g i, tôi lên HQ402, sau tôi m i Đòl-đ c Phú lên. Trên HQ402, tôi và ông sau 2 ngày nh n đói, ăn chung m t đũa c m do Th ng-sĩ Võ Văn Hi u đ a lên. R i ông t giã tôi lên Soái H m, ông không nói gì, nh ng ánh m t ông nhìn tôi nh nói lên t t c . Tánh ông th . Qua M , hình nh ông không liên l c v i ai. Ông có g i thăm tôi t t c 5 l n. Ông bu n, m i m t, ch ng đ l i m t nh n g i gì”.

Đòl-i-tá Dông nói thêm:

“Có m t chuy n ít ai bi t là chi u ngày 29 tháng 4, tôi và Đòl-đ c Phú ng i trên m t PBR đòu t i b n đò Long-An. C u Long-An, th xã Long-An ch a l t vào tay đ ch. T i đây chúng tôi đã làm đ c 2 vi c nh sau: Th nh t là khi ra l nh cho Liên Đoàn Đòc Nhiòm ò Gò-Dòu-H , Thi u-tá S n có h i tôi, có ông Quân-tr ng Gò-Dòu-H xin tháp tùng, có cho đi không. Tôi đ p ch h t và đánh đ m t t c các chi n đnh h h ng, đi v n t c t i đ ra sông Soài-R p. S n h i ‘L nh c a ai’. Tôi đ p có ‘m t sao’ ng i đây. Đòl-đ c Phú c i. L n đòu tiên trong đ i tôi th y ông c i. Và đoàn giang đnh Gò-Dòu-H đã ra đ n Soài-R p an toàn tr a ngày 30 tháng 4. N u Liên Đoàn Đòc Nhiòm ò Tuyên-Nh n c a Thi u-tá Lê Anh Tu n lên máy liên l c v i tôi, tôi cũng s b o đi nh Gò-Dòu-H . T i c thay! Th hai là, cho đ n phút chót, chúng tôi v n gi đòu c tr t t , an ninh trên t t c chi n đnh thu c Lòc Lòc ng Đòc Nhiòm 99 và cho Đòl Đòl Tu n Giang và Giang C nh Long-An tháp tùng ra sông Soài-R p. T i c r ng B Ch Huy T i u Khu và Ông T nh-tr ng Long-An t ch i không ra đi, ò l i. M t đòu n a là cho đ n gi này tôi r t yên lòng là su t th i gian đ ng nhi u tr n n ng, tr c nh ng đ t t n công ào t bi n ng i c a

đò ch, nhò đã mô tò ở trên, nhò ng chò có mỳ anh em bò thò ng (khoò ng 5 ngò i) mà không mỳ t mát ngò i nào, cho đò n khi tôi lên HQ402, giã tò nhi m vò Chò huy Lò c Lò ng Đò c Nhi m 99.”

Lên HQ402, mỳ t con tàu hò hò ng vò i trên 2000 ngò i trên tàu. Chính Đò i-tá Dõng đã nhò c công lái HQ402 ra biò n, chò huy con tàu y, cho đò n khi tỳ t cò sò ngò i trên tàu đò c chuyò n sang tàu khác. HQ402 đò c ò nh đánh chìm. (Hoàn cò nh cò a HQ402 đã đò c Bà Diò p Mò Linh kò i rỳ t chi tiỳ t trong cuò n HQVNCH Ra Khò i, nò i trang 261, 262).

Mỳ t Chút Riêng Tò

Hò i Quân là mỳ t quân chò ng, nhò ng trên thò c tỳ lúc đõng nhò t chò trên Bò n Chò c Ngàn ngò i. Vò i nhò ng sĩ quan cò p tá, thì hò u nhò ai cũng biò t nhau. Biò t khá kò vò khò năng, tính tình cò a nhau. Ông này đò m tĩnh, uyên thâm, hò p vò i vai trò tham mỳ u. Ông kia trò m tĩnh, chò u sỏng, thích đi tàu. Ông khác thì ò n ào, xông xáo chò thích hò p vò i các đò n vò trong sông... Nhò ng trò ng hò p cò a Đò i-tá Dõng thì hò i khác. Tuy xuỳ t thân khóa 8, khóa đò u tiên đò c giò ng dỳ bò ng viò t ngò cò a trò ng Sĩ Quan Hò i Quân Nha Trang, ra trò ng năm 1960, nhò ng ông đã may mỳ n trò i qua nhò ng thò i gian đi biò n, đi sông, đã tỳ ng giò các chò c vò Hò m-trò ng, đã đi du hò c, đã làm Hò m-trò ng vò t Thái-Bình-Dò ng, đèm tàu tỳ Mò vò nò c. Đò c biò t chò 4 năm sau khi ra trò ng, ông đã đò c chò đò nh làm Chò -huy-trò ng Hò i Đoàn 22 Xung Phong, mỳ t đò n vò khét tỳ ng vò i nhò ng chiò n công trong sông. Và cuò c chiò n trong sông hò u nhò rỳ t thích hò p vò i ông. Ông liên tiỳ p tỳ o đò c nhiò u thành tích, khiò n ông vò a tỳ giã Hò i Đoàn này, ò i tiỳ p tỳ c Chò huy Giang Đoàn khác. Cùng lúc vò i cuò c chiò n bùng lên, Hò i Quân bành trò ng mau ò , ông là vò sĩ quan khóa 8 đeo lon Đò i-tá sò m nhò t, vò t qua nhiò u khóa đàn anh. Chúng tôi có hò i: “Yò u tỳ nào đã khiò n ông ra gia nhò p Hò i Quân. Và lúc vào Hò i Quân ông có nghĩ rỳ ng, mỳ i ngoài 30 tuò i, ông đã đeo lon tỳ i Quan Năm tàu thò y không... Ông cò i và đò p:

“Trong mỳ t buò i tỳ i, ngò i chò i tỳ i bò n Bò ch-Đò ng, nhìn nhò ng thò y thò lên xuỳ ng chiò n hò m, thò y nhò ng con tàu xám uy nghi, tôi xúc đò ng và tìm cách vào Hò i Quân qua ngò i bò n thân là Đò i-tá Nguyò n Ngò c Rò c. Lúc vào trò ng còn đò i nón nhò Hò -sĩ-quan, vành nón đen bóng, chò mong sò m mỗn khóa đò có cái vành vàng vàng trên nón là thích rỳ i. Ra trò ng, đò n vò đò u tiên cò a tôi là HQ330, Hò m-trò ng là Hò i-Quân Trung-úy Lê Triò u Đò u, cũng là Sĩ quan Đò i-Đò i-trò ng Khóa 8. Lúc y lên cò p khó khăn, tỳ Hò m-trò ng, Hò m-phó, Cò -khí-trò ng...ai cũng là Trung-úy cò . Tôi cũng chò mong đò n lúc có 2 vò ch trên vai nhò mỳ i ngò i thổi. Ai dè cuò c đò i đò a đò y...”

Dù sao cuò c chiò n cũ cũng đã nhò t nhòa, có đò u gì đò c coi là vui, là đáng nhò c ò i. Đò i-tá Dõng đò p:

“Quê tôi là Long-An, cùng quê vò i ông Huò nh Duy Thiò p. Tôi sinh năm 1936. Qua đây thò p

thoáng gần 30 năm. Cuộc đời chúng tôi còn nhiều chuyện. Tôi cũng nhiều nghề nhiều nghề. Tôi nhớ 6 đứa con đã nên người, 5 đứa con đã có gia đình. Sao mà nhớ lại những ngày tháng cũ, vẫn còn bùi hùi. Khi niềm vui nhất là vào khoảng tháng 4 năm 1964, tôi được ân thưởng một Anh Dũng Bội Tinh Ngôi Sao Đảng do Đảng-tên gọi Lê Văn Tám ký. Đó là một quà sau cuộc hành quân tại Lào-Thanh-Hoa-Thông, sông Vàm-Cổ-Đông. Hồi Đoàn được tặng phái một Địch Địch Biệt Động Quân. Chỉ-huy-trưởng Hồi-đoàn lúc đó là HQ Địch-úy Huỳnh Duy Thiệp. Ông đã yêu nhiệm cho tôi 'làm ăn', với câu dặn dò: 'Ê, đ.đ. Đây là chuyến thám hiểm đầu tiên của mày đó nha mày', rồi ông cười cười cười coi như chuyện nhỏ. Tôi cũng gắng và thi hành tốt đẹp chuyến hành quân này. Tôi đó, ông hoàn toàn tin nhiệm tôi 100%, dù cuộc hành quân trên một quãng rất khiêm nhường: chỉ thu 1 CKC và 40 quân lương. Tôi đi sát ông. Tôi có thể nói rằng công bố Địch-Tá mà tôi có được, một phần không nhỏ là do với CHT Huỳnh Duy Thiệp tạo nên. Do những kinh nghiệm của ông mà tôi tiếp nhận được, cũng như những cách chỉ huy, rất bình tĩnh khi được trận, nhất là những quy tắc bắt người, bắt khoát mà chúng tôi những người có thiên tài với chiến trận mà có được. Những bài học máu xương trong sông tôi đã học được từ ông. Ông đã bắt cái cầu qua sông để tôi vượt sông, làm được mà tiến. (Phải không anh Thiệp)." Địch-tá Dũng đã nói rất thật và rất chân thành.

Nghe một lát rồi ông êm nói:

"Địch với những người trên tôi đã học được là từ anh Thiệp. Những như chúng ta đầu tiên, ở trong quân trưởng, có bài học nào dạy chúng ta tác chiến trong sông dẫu. Trên thực tế, nói đến Hồi Quân là nói đến những con tàu lớn hoạt động trên các địa điểm, nói đến trận Eo Địch-Mã, trận tấn công Trần-Châu-Cổ của Hồi Quân Nhảy. Nói đến những luống ruộng, những bãi ruộng, bãi ruộng của thị trấn... Có chiến trận nào dạy sông rồi như châu thổ Cửu-Long-Giang. Một vài lúa của miền Nam, một vùng đất sinh lý chúng tôi những kinh nghiệm như mùa hè. Chính nơi này, nói không ngoa, là vùng đất mà suốt cuộc chiến ngày đêm, mùa hè cũng như mùa mưa, những người lính Hồi-quân chúng tôi làm việc, đi đầu và đi ch. Chúng ta đã có những chiến công hào hùng, những cũng dạy gian lao khổ. Từ U-Minh, Địch-Tháp, Gò-Quao, Tuyên-Nhơn, Năm-Căn, Tam-Giác-Sông... khắp vùng sông nước một mùa đó, chúng ta đã gian khổ đi qua, và không thiếu bèn ta đã nắm xuống. Có người đi đem được xác. Có người sau một tiếng mìn bùng nổ, một tấm. Những kinh nghiệm máu xương đó, với tôi, tôi đã học được từ những người lính dẫu quy. Nhiệm vụ người đã cho tôi những lợi lộc, nguy nan cần phải tránh. Nhiệm vụ người mà sự can trường, lòng dũng cảm khi tôi phải kính cần cúi đầu. Công bố của tôi, tôi đã mang trên vai, như một vinh dự, được thì còn là một ân nghĩa từ một người ai mà tôi đã có dịp cùng nhau chiến đấu tạo nên.

Nhưng tôi, viết ra không thể hết. Một số những người anh dũng tôi đã ghi lại đây. Trong đó không thiếu những người anh hùng, lòng, không thể nào ghi thích, những hoàn toàn có thể. Bây giờ cuộc chiến đã phai tàn. Tôi xin mượn những dòng này để tôi nhìn những đóng góp của các chiến sĩ anh hùng xa xưa. Cũng xin tạ ơn một người anh hùng người tôi anh linh những ai đã ngã xuống trên vùng sông nước quê nhà.

Cũng xin gò i lò i chào thân quý tò i tò t cò bè bò n áo trò ng bò n phò ng, cũng nhò còn ò nò i quê cũ. Và nò u nhò ng tiò t lò trên đây vò cuò c chiò n, có lò t tò i gia ðình nò n nhân ò phía bên kia, tôi cũng cò u xin cho anh linh nhò ng ngò ò i ðã chò t ðò ò c êm ðò m siêu thoát. Các anh, ðò ò i áp lò c này, hay lý do kia mà phò i lao ðò u vào vùng lò a ðò n. Các anh chò ng thò nào lòi. Còn chúng tôi ò miò n Nam, chúng tôi cũng ðâu có thò làm khác. Đò nh mò nh hay vò n nò ò c chò ng may khiò n chúng ta gò p nhau nò i trò n ðò a. Chúng ta cùng khò n khò nhò nhau. Gò n 30 năm ðã qua, biò t ra thì hò u nhò ðã trò . Tôi ðã ghi lò i nhò ng ðò u trung thò c, hò u ðò thò hò sau có thêm tài liò u ðò hiò u thêm vò nò i ðâu ðò n cò a mò t cuò c tò ò ng tàn mà ngò ò i Viò t Nam dù Nam hay Bò c, ðã không làm chò ðò ò c. Chúng ta ðò u có nò i ðâu chung.”

Lê Hò u Dõng, kò

Phan Lò c Tiò p, ghi